

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI DƯƠNG
TRƯỜNG THPT CHUYÊN NGUYỄN TRÃI

Ngày thi: 7/12/2020

ĐỀ THI NĂNG KHIẾU LẦN 3

Môn: LỊCH SỬ 10

Thời gian làm bài: 180 phút

(Không kể thời gian giao đề)

Câu 1 (2.5 điểm): Trong bài *Lịch sử nước ta* của Hồ Chí Minh có đoạn viết:

“Công Uẩn là kẻ phi thường,

Lý Thường Kiệt là hiền thần,

Dựng lên nhà Lý cầm quyền nước ta.

Đuổi quân nhà Tống, phá quân Xiêm Thành.

Mở mang văn hoá nước nhà,

Tuổi già phỉ chí công danh,

Đắp đê để giữ ruộng nhà cho dân.

Mà lòng yêu nước trung thành không phai”.

Bằng những sự kiện lịch sử đã học, em hãy làm rõ những thành tựu của nhà Lý được đề cập đến trong đoạn thơ trên.

Câu 2 (1.5 điểm): Từ việc phân tích nguyên nhân thắng lợi của quân dân Đại Việt trong cuộc kháng chiến chống Mông – Nguyên thế kỉ XIII, em hãy đề xuất những biện pháp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

Câu 3 (2.0 điểm): Trình bày những nét chính về nền kinh tế Đại Việt trong các thế kỉ X – XV? Vị trí của nền nông nghiệp đối với sự phát triển của đất nước đương thời?

Câu 4 (2.0 điểm): Lập bảng thống kê các triều đại lớn trong lịch sử Trung Quốc thời phong kiến? Phân tích điểm chung về chính trị của các triều đại đó.

Câu 5 (2.0 điểm): Phát biểu suy nghĩ của em về thành tựu tư tưởng, tôn giáo của văn hóa Trung Quốc thời phong kiến?

-----Hết-----

- *Thí sinh không được sử dụng tài liệu.*
- *Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.*

ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM 10 SỬ

Câu	Nội dung	Điểm
1	<p>- Khẳng định: Đoạn thơ trên không chỉ nêu được những nét chính, nổi bật của nhà Lý về người sáng lập, thời gian tồn tại, tài năng đức độ của LTK... mà còn khái quát được những thành tựu về chính trị, kinh tế, văn hóa, chống ngoại xâm của vương triều Lý</p> <p>- Thành tựu</p> <p>+ Nhà Lý tiếp tục củng cố bộ máy nhà nước, có xu hướng gần dân.</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Định đô ở Thăng Long, đổi tên nước, xây dựng Hoàng thành... ✓ Chính quyền TW, địa phương từng bước được hoàn chỉnh... ✓ Ban hành bộ luật thành văn đầu tiên... ✓ Thi hành c/s nhu viễn ... <p>+ Phát triển kinh tế: “<i>Dĩ nông vi bản</i>”: Đắp đê, làm thủy lợi, cấm giết mổ trâu bò... => XD được nền kinh tế tự chủ, ổn định đời sống nhân dân (Ngoài ra còn Phát triển TCN và thương nghiệp...)</p> <p>+ Mở mang văn hóa dân tộc</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Triều đại đầu tiên tổ chức khoa cử, lập Văn Miếu, Quốc tử giám... ✓ Đề cao Phật giáo... ✓ Phát triển văn học yêu nước và nhân văn: Chiếu dời đô, Nam quốc sơn hà <p>...</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Nghệ thuật đậm tính dân tộc ✓ Kiến trúc: Hoàng thành, chùa chiền,... <p>+ Đánh bại quân xâm lược, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền đất nước</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ 1075 – 1077 dưới sự lãnh đạo tài giỏi của LTK, với nghệ thuật tiến hành chiến tranh độc đáo (<i>tiên phát chế nhân, đánh – đàm</i>,... quân dân nhà Lý đã đánh bại cuộc xâm lược lần 2 của nhà Tống... ✓ Nhiều lần đánh Chiêm Thành trong đó tiêu biểu nhất là sự kiện năm 1069, Chiêm Thành đem quân ra cướp phá vùng Nghệ An - Hà Tĩnh. Sau đó, biên giới phía nam của Đại Việt lần đầu tiên tiến đến sông Thạch Hãn (Quảng Trị). <p>⇒ Trong “<i>hai trăm mười sáu năm</i>” tồn tại, nhà Lý thực sự là 1 triều đại lớn, có nhiều đóng góp cho LSĐT, “<i>để lại dấu ấn sâu đậm trong xã hội trên mọi phương diện.</i>”</p>	<p>0.25</p> <p>0.5</p> <p>0.5</p> <p>0.5</p> <p>0.5</p> <p>0.25</p>
2	<p>*) Nguyên nhân thắng lợi</p> <p>- Tiềm lực đất nước (Đại Việt là quốc gia cường thịnh, đang ở thế đi lên. Sự ổn định, phát triển KT, chính trị, XH, quốc phòng được tạo ra từ đường lối lấy dân làm gốc...)</p> <p>- Đoàn kết, nhất trí trong nội bộ triều đình, trong nhân dân...và tinh thần yêu nước, chiến đấu dũng cảm của quân, dân Đại Việt</p> <p>- Nghệ thuật quân sự sáng tạo dưới sự chỉ huy của các vua Trần và tướng lĩnh tài ba ...</p> <p>- Kẻ thù không quen địa hình, thổ nhưỡng...</p> <p><i>Nếu HS chỉ nêu, không phân tích thì không cho điểm tối đa.</i></p> <p>*) Đề xuất biện pháp</p> <p><i>HS có thể đề xuất các biện pháp khác nhau, nhưng cần bám sát thực tiễn nguyên nhân thắng lợi của nhà Trần. Gợi ý: Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, lấy dân làm gốc,...</i></p>	<p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.5</p>
3	<p>a) Trình bày</p> <p>Khái quát: sau khi giành độc lập, các nhà nước Ngô, Đinh, Tiền Lê, Lý, Trần, Hồ, Lê Sơ đã cùng nhân dân ta vừa bắt tay xây dựng củng cố chính quyền, vừa xây dựng và phát triển kinh tế...</p>	<p>0.25</p>

	<p>(HS có thể nêu ngắn gọn bối cảnh Lịch sử)</p> <p>*) <i>Nông nghiệp:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Diện tích đất ngày càng mở rộng - Thuỷ lợi được mở mang. - Nhà nước quan tâm bảo vệ sức kéo - Phát triển các giống cây nông nghiệp. <p>=> C/s trọng nông</p> <p>*) <i>Thủ công nghiệp:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + TCN trong ND - Các nghề thủ công cổ truyền như: Đúc đồng, rèn sắt, làm gốm, dệt ngày càng phát triển chất lượng sản phẩm ngày càng được nâng cao. - Các làng nghề thủ công ra đời như: Thổ Hà, Bát Tràng, Chu Đậu, Huê Cầu - Nguyên nhân phát triển: <ul style="list-style-type: none"> + Do truyền thống nghề nghiệp vốn có, trong bối cảnh đất nước độc lập thống nhất có điều kiện phát triển mạnh. + Do nhu cầu xây dựng cung điện, đền chùa, nên nghề sản xuất gạch, chạm khắc đá đều phát triển. + Thủ công nghiệp Nhà nước: <ul style="list-style-type: none"> - Nhà nước thành lập các quan xưởng (Cục bách tác) tập trung thợ giỏi trong nước sản xuất: Tiền, vũ khí, áo mũ cho vua quan, thuyền chiến. - Sản xuất được một số sản phẩm kỹ thuật cao như: Đại bác, thuyền chiến có lầu. <p>*) <i>Thương nghiệp:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Nội thương: Các chợ làng, chợ huyện, chợ chùa mọc lên ở khắp nơi.... Thăng Long trở thành đô thị lớn (36 phố phường)... + Ngoại thương: thời Lý – Trần khá phát triển, nhà nước cho xây dựng nhiều bến cảng để buôn bán với nước ngoài, hình thành các địa điểm buôn bán ở biên giới Việt – Trung, Thời Lê: Ngoại thương bị thu hẹp (do NN không khuyến khích giao lưu) <p>b) Vị trí của nền nông nghiệp đương thời đối với sự phát triển của đất nước:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nông nghiệp là ngành kinh tế chủ chốt, là cội nguồn sức mạnh vật chất của đất nước – <i>dĩ nông vi bản</i>: <ul style="list-style-type: none"> + Góp phần từng bước đưa đất nước thoát khỏi tình trạng lạc hậu của hơn 1000 năm Bắc thuộc + Là cơ sở/ tiền đề thúc đẩy kinh tế thủ công nghiệp và thương nghiệp phát triển, góp phần xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ. + Góp phần đảm bảo đời sống nhân dân ấm no, ổn định tình hình chính trị - XH. + Tạo điều kiện tăng cường sức mạnh của quân đội và quốc phòng, để vừa củng cố vừa giữ vững nền độc lập, nâng cao vị thế của Đại Việt trong khu vực... - Là cơ sở của nền văn hóa / văn minh Đại Việt với đặc trưng là văn minh nông nghiệp, biểu hiện trong các lĩnh vực tín ngưỡng, văn học, nghệ thuật dân gian... 	<p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0,75</p> <p>0.25</p>														
4	<p>*) <i>Các triều đại</i></p> <table border="1" data-bbox="256 1675 815 2033"> <tr> <td>Nhà Tần:</td> <td>221 → 206 TCN</td> </tr> <tr> <td>Nhà Hán:</td> <td>206 TCN → 220</td> </tr> <tr> <td>Nhà Đường:</td> <td>618 → 907</td> </tr> <tr> <td>Nhà Tống:</td> <td>960 → 1279</td> </tr> <tr> <td>Nhà Nguyên:</td> <td>1271 → 1368</td> </tr> <tr> <td>Nhà Minh:</td> <td>1368 → 1644</td> </tr> <tr> <td>Nhà Thanh:</td> <td>1644 → 1911</td> </tr> </table>	Nhà Tần:	221 → 206 TCN	Nhà Hán:	206 TCN → 220	Nhà Đường:	618 → 907	Nhà Tống:	960 → 1279	Nhà Nguyên:	1271 → 1368	Nhà Minh:	1368 → 1644	Nhà Thanh:	1644 → 1911	1.0
Nhà Tần:	221 → 206 TCN															
Nhà Hán:	206 TCN → 220															
Nhà Đường:	618 → 907															
Nhà Tống:	960 → 1279															
Nhà Nguyên:	1271 → 1368															
Nhà Minh:	1368 → 1644															
Nhà Thanh:	1644 → 1911															

	<p>*) Điểm chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng bộ máy nhà nước QCCCTW tập quyền: đứng đầu là vua – có quyền lực tối cao, được coi là <i>thiên tử</i>; dưới vua là bộ máy quan lại thừa hành,... - Đối ngoại xâm lược láng giềng... 	1.0
5	<p>- Đạt nhiều thành tựu to lớn, phong phú</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Nho gia/ Nho giáo/ Nho học – trường phái tư tưởng quan trọng nhất ở TQ. <i>HS khái quát về người sáng lập, cơ sở, nội dung cơ bản, quá trình phát triển</i> ✓ Phật giáo: được truyền bá từ Ấn Độ vào TQ từ cuối thời Tây Hán => Đông Hán: chỉ có 1 số quý tộc theo => Tam quốc (220 - 280) truyền bá rộng rãi trong ND, chùa chiền bắt đầu được XD => từ Đông Tấn đến Tùy Đường: ngày càng thịnh hành, nhất là thời Đường: nhiều nhà sư sang Ấn Độ và ngược lại; kinh Phật được dịch ra chữ Hán; Xây chùa, tạc tượng... ✓ Ngoài ra có Đạo gia/Đạo giáo, Pháp gia, Mặc gia... <i>Nếu HS nêu được ý này, có thể cho điểm khuyến khích ...</i> <p>- Chi phối mọi mặt đời sống chính trị XH, kinh tế, văn hóa XHTQ</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Chính trị XH: được coi là <i>công cụ sắc bén của giai cấp phong kiến</i>, là cơ sở lý luận cho sự tồn tại của chế độ phong kiến, giúp duy trì trật tự, ổn định xã hội, giáo dục con người sống theo các chuẩn mực đạo đức, tạo nên đặc trưng tính cách của người Trung Hoa và văn hóa Trung Quốc.... ✓ Kinh tế: <i>trọng nông ức thương, dĩ nông vi bản...</i> ✓ VH: <i>làm phong phú đời sống tinh thần của nhân dân TQ, ảnh hưởng đậm nét đến văn học, nghệ thuật, kiến trúc, giáo dục khoa cử,...</i> ✓ Ngày nay, nhiều giá trị của Nho giáo (đặc biệt là giá trị đạo đức) vẫn còn ảnh hưởng đến đời sống xã hội TQ... <p>- Ảnh hưởng lớn tới các nước láng giềng: Nhật Bản, Bắc Triều Tiên, Hàn Quốc, VN.</p> <p>- Hạn chế:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ <i>Xung đột Phật – Đạo – Lão...</i> ✓ <i>Công cụ thủ tiêu đấu tranh giai cấp...</i> ✓ <i>Kìm hãm sự tiến bộ xã hội. Điển hình là Nho giáo (Càng về sau, Nho giáo càng trở nên bảo thủ, lạc hậu và trở thành vật cản cho những tiến bộ kinh tế, xã hội của Trung Quốc...)</i> 	0.5 0.25 0.5 0.25 0.5

Người ra đề: **Trần Lan Phương**